



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIAL REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom - Happiness

Số/No.: 17/2026/RGG-CBTT

Đà Nẵng, ngày 30 tháng 07 năm 2026

Da Nang, July 30, 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: State Securities Commission of Vietnam

Hanoi Stock Exchange

- Tên tổ chức/Name of organization: Công ty Cổ phần Regal Group/Regal Group Joint Stock Company
 - Mã chứng khoán/Stock code: RGG
 - Địa chỉ/Address: 52-54 Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng/ No 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City
 - Điện thoại liên hệ/Tel: (8423) 6626 6266
 - E-mail: cbtt@regalgroup.vn
- Nội dung công bố thông tin:
Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026
Report on Corporate Governance for the First Six Months of 2026
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2026 tại mục Báo cáo quản trị trên website: Regalgroup.vn
This information was disclosed on the Company's website on 30/07/2026 under the Corporate Governance Reports section at: Regalgroup.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Nơi nhận/Recipients: *Tung*

- Như trên/As above;
- Lưu/Archived: VT, TC/Admin Dept, Finance Dept

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION



PHẠM VĂN VIÊN

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Bán niên năm 2026)
(Semi-annual report 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- *The State Securities Commission;*
- *The Stock Exchange.*

- Tên công ty/Name of company: Công ty Cổ phần Regal Group/Regal Group Joint Stock Company
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 52-54 Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, TP. Đà Nẵng/ No 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City
- Điện thoại/Telephone: (8423) 6626 6266 Fax: không có
- Email: cbtt@regalgroupp.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 2.200.000.000.000 VND
- Mã chứng khoán/Stock symbol: RGG
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director and Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện (lý do: Công ty không thuộc đối tượng thực hiện theo quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ)./ Not yet implemented (reason: The company is not subject to the regulations stipulated in Government Decree 05/2019/ND-CP dated January 22, 2019 on internal auditing).

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of

Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	29/04/2026	- Thông qua toàn văn Báo cáo của HĐQT <i>Approval of the full text of the Board of Directors' Report</i> - Thông qua toàn văn Báo cáo của Ban kiểm soát <i>Approval of the full text of the Supervisory Board's Report</i> - Thông qua toàn văn báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập. <i>Approval of the full Evaluation Report of the Independent Member of the Board of Directors.</i> - Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 kiểm toán <i>Approval of the audited financial statements for the fiscal year 2025</i> - Thông qua chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 <i>Approval of the selection of the audit firm for the 2026 financial statements</i> - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026 <i>Approval of the business plan for 2026</i> - Thông qua việc chi trả thù lao năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2026 cho HĐQT và BKS <i>Approval of the remuneration payment for 2025 and the remuneration plan for 2026 for the Board of Directors and the Supervisory Board</i> - Thông qua phân phối lợi nhuận (PPLN) 2025 và kế hoạch PPLN 2026 <i>Approval of the profit distribution plan for 2025 and the projected plan for 2026</i>

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			- Thông qua sửa đổi chi tiết ngành nghề kinh doanh của Công ty <i>Approval of the detailed amendments to the Company's business lines.</i> - Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty <i>Approval of the amendments and supplements to the Company's Charter on Organization and Operations.</i> - Thông qua việc tiếp tục triển khai việc niêm yết cổ phiếu lên sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh <i>Approval of the continued implementation of the listing of the Company's shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange (HOSE).</i> - Thông qua phương án tăng vốn điều lệ <i>Approval of the Company's charter capital increase plan.</i> - Thông qua miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 <i>Approval of the dismissal and election of members of the Board of Directors for the 2026–2031 term.</i>
2.	02/2026/ĐHĐCĐ-NQ	29/04/2026	- Thông qua phương án tăng vốn điều lệ của Công ty <i>Approval of the Company's charter capital increase plan.</i>
3.	01/2026/ĐHĐCĐ-QĐ	02/06/2026	- Quyết định Thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty <i>Decision on the amendment of the Company's business lines.</i>

II. Hội đồng quản trị (Bán niên năm 2026)/Board of Directors (Semi-annual report 2026):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TV HĐQT không điều hành) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1.	Ông/Mr. Hà Đức Hiếu	Chủ tịch HĐQT Chairman	27/12/2023	
2.	Ông/Mr. Trần Ngọc Thành	Phó chủ tịch HĐQT Vice Chairman BOD	27/12/2023	
3.	Ông/Mr. Nguyễn Trường Sơn	TV HĐQT không điều hành Non-executive members of the Board of Directors	29/04/2026	
4.	Ông/Mr. Lê Đăng Quốc Hùng	TV HĐQT không điều hành Non-executive members of the Board of Directors	25/05/2023	
5.	Ông/Mr. Đinh Hồng Quang	TV HĐQT độc lập Independent members of the Board of Directors	05/03/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1.	Ông/Mr. Hà Đức Hiếu	8/8	100%	
2.	Ông/Mr. Trần Ngọc Thành	8/8	100%	
3.	Ông/Mr. Nguyễn Trường Sơn	8/8	100%	
4.	Ông/Mr. Lê Đăng Quốc Hùng	8/8	100%	

5.	Ông/Mr. Đinh Hồng Quang	8/8	100%	
----	-------------------------	-----	------	--

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/*Supervising the Board of Management by the Board of Directors*:

HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc đầy đủ, kịp thời, đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

The Board of Directors has carried out monitoring activities over the management and operations of the Executive Board fully and promptly, ensuring compliance with the company's Charter, the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, and the Resolutions of the Board of Directors

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any)*: Không có/ None

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Bán niên năm 2026)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report 2026)*:

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1.	01/2026/HĐQT-NQ	11/02/2026	Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 và ngày chốt danh sách thực hiện quyền <i>Approval of the date for holding the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and the record date for determining shareholders entitled to attend the Meeting.</i>	100%
2.	02/2026/HĐQT-NQ	23/03/2026	Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên và Dự thảo tài liệu họp <i>Approval of the date for holding the Annual General Meeting of Shareholders and the draft meeting documents</i>	100%
3.	03/2026/HĐQT-NQ	25/04/2026	Thông qua tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2026 <i>Approval of the meeting documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
4.	04/2026/HĐQT-NQ	04/05/2026	Thông qua người giữ chức vụ Tổng Giám Đốc nhiệm kỳ 2026-2031. <i>Approval of the appointment of the General Director for the 2026–2031 term.</i>	100%
5.	05/2026/HĐQT-NQ	18/04/2026	Thông qua thực hiện phương án vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại Chúng Việt Nam- CN Đà Nẵng <i>Approval of the loan plan with Vietnam Public Joint Stock Commercial Bank – Da Nang Branch.</i>	100%
6.	06/2026/HĐQT-NQ	21/05/2026	Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 <i>Approval of the implementation of the share issuance plan for the payment of 2025 dividends.</i>	100%
7.	07/2026/HĐQT-NQ	04/06/2026	Thông qua phương án cấp tín dụng, thế chấp tài sản nhằm thực hiện dự án C1, C2 <i>Approval of the credit facility and asset mortgage plan for the implementation of Projects C1 and C2.</i>	100%
8.	08/2026/HĐQT-NQ	08/06/2026	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025. <i>Approval of the record date for the implementation of the share issuance plan for the payment of 2025 dividends.</i>	100%

III. Ban kiểm soát/Ủy ban Kiểm toán (Bán niên năm 2026)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-annual report 2026):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) / *Information about members of Board of Supervisors:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà/Mrs. Trần Thị Hoài Vân	Trưởng Ban kiểm soát <i>Head of the Supervisory Board</i>	Ngày bắt đầu Date becoming: 29/04/2021	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>
2	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Đức	Kiểm soát viên <i>Controller</i>	Ngày bắt đầu Date becoming: 01/12/2022	Cử nhân Quản trị kinh doanh <i>Bachelor of Business Administration</i>
3	Ông/Mr. Võ Bảo Toàn	Kiểm soát viên <i>Controller</i>	Ngày bắt đầu Date becoming: 04/03/2024	Cử nhân Quản trị kinh doanh <i>Bachelor of Business Administration</i>

2. Cuộc họp của BKS /*Meetings of Board of Supervisors*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Mrs. Trần Thị Hoài Vân	1/1	100%	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Hoàng Đức	1/1	100%	100%	
3	Ông/Mr. Võ Bảo Toàn	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

Ban Kiểm soát đã thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc đầy đủ, kịp thời, đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

The Supervisory Board has carried out monitoring activities over the management and operations of the Board of Directors and the General Director fully and promptly, ensuring compliance with the company's Charter, the Resolutions of the General Meeting of Shareholders, and the Resolutions of the Board of Directors.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, tạo điều kiện

thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ chức năng, nhiệm vụ.

The Board of Directors and the General Director closely coordinate with the Board of Supervisors, creating favorable conditions for the Board of Supervisors to perform its functions and duties.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors (if any):
Không có/ No.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment/dismissal of members of the Board of Management/
1	Ông/Mr. Trần Ngọc Thành	06/11/1984	Cử nhân Tài chính- Marketing Bachelor of Finance-Marketing	04/05/2026
2	Ông/Mr. Phạm Văn Viên	20/12/1979	Cử nhân Tài chính- Kế toán Bachelor of Finance - Accounting	07/04/2021
3	Ông/Mr. Trần Ngọc Thái	10/02/1990	Cử nhân Quản lý đất đai Bachelor of Land Management	07/04/2021
4	Ông/ Mr. Ngô Tấn Quang	16/11/1991	Cử nhân Kế toán- Kiểm toán Bachelor of Accounting-Auditing	21/09/2023

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm Date of appointment/dismissal
Ông/Mr. Lê Ngọc Hoàng	25/03/1986	Cử nhân Tài chính kế toán Bachelor of Finance and Accounting	02/06/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance*: Không có/ None

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Bán niên năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report 2026) and transactions of affiliated persons of the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *The list of affiliated persons of the Company*: Xem chi tiết ở **Phụ lục 1** đính kèm theo văn bản/ *Details are provided in Appendix 1 enclosed with this document*.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*: Xem chi tiết ở **Phụ lục 2** đính kèm theo văn bản/ *Details are provided in Appendix 2 enclosed with this document*.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/*Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không có/ None

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/*Transactions between the Company and other objects*:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*: Không có/None

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/*Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO)*: Không có/None

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/*Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers*: Không có/None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Bán niên năm 2026)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons: Xem chi tiết ở Phụ lục 3 đính kèm theo văn bản/ Details are provided in Appendix 3 enclosed with this document.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/*Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: Xem chi tiết ở Phụ lục 4 đính kèm theo văn bản/ Details are provided in Appendix 4 enclosed with this document.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/*None*

Nơi nhận:

Recipients:

- UBCK, HNX/ SSC, HNX

- Lưu: VT, TC

Archived: Admin Office, Finance Office

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



HÀ ĐỨC HIẾU



PHỤ LỤC 1: Danh sách về người có liên quan của công ty/ APPENDIX 1: The list of affiliated persons of the Company

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
Công ty mẹ và Người quản lý của công ty mẹ -Parent company and Parent company's manager									
I.	Công ty cổ phần Bluemarq Group (trước là CTCP Tập đoàn Đất Xanh) Bluemarq Group Joint Stock Company (formerly Dat Xanh Group Joint Stock Company)		Công ty mẹ sở hữu gián tiếp Parent company with indirect ownership	0303104343 23/11/2007 HCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Văn Khiêm Street, Thanh Mỹ Tay Ward, Ho Chi Minh City	23/03/2011			
I.1	Lương Ngọc Huy					16/04/2026			Thành viên HĐQT kiểm P. TGD Member of the Board of Directors and Deputy General Director
I.2	Lương Tri Thìn					23/03/2011			Thành viên HĐQT kiểm Chủ tịch HĐCL Member of the Board of Directors and Chairman of the Strategy Council
I.3	Bùi Ngọc Đức					16/04/2026			Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors
I.4	Hà Đức Hiếu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD			27/12/2023			Thành viên HĐQT Member of the BoD
I.5	Nguyễn Phạm Anh Tài					28/05/2022	17/04/2026		Thành viên độc lập HDQT Independent Member of the Board of Directors
I.6	Nguyễn Huy Hoàng					17/04/2026			Thành viên độc lập HDQT kiêm Chủ tịch UBKT Independent Member of the Board of Directors and Chairman of the Audit Committee



STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
1.7	Đỗ Thị Thái					27/03/2017	13/04/2026		Phó TGD Deputy General Director
1.8	Nguyễn Trường Sơn		Thành viên HĐQT BOD Member			15/07/2020			Tổng Giám đốc General Director
1.9	Lê Đăng Quốc Hưng		Thành viên HĐQT BOD Member			25/05/2023			Giám đốc tài chính kiểm thư ký HĐQT, Người phụ trách quản trị công ty và người được UQ CBTT CFO, Board Secretary, Governance Officer, and Authorized Disclosure Officer
1.10	Bùi Thanh Thảo					01/07/2020			Kế toán Trưởng Chief Accountant
2.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh Dat Xanh Real Estate Services Joint Stock Company		Công ty mẹ sở hữu trực tiếp Parent company with direct ownership	3602545493 21/07/2011 HCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	23/03/2011			
2.1	Nguyễn Trường Sơn		Thành viên HĐQT BOD Member			15/07/2020			Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD
2.2	Trần Thanh Tấn					04/05/2022			TV độc lập HĐQT Chủ tịch UBKT Independent Member of the BOD
2.3	Trần Quốc Thịnh					23/04/2022			Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Vice Chairman of the BOD cum General Director
2.4	Hà Đức Hiếu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD			27/12/2023			Thành viên HĐQT Member of the BOD

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khốn (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
2.5	Lê Đăng Quốc Hùng		Thành viên HĐQT BOD Member			25/05/2023			Thành viên HĐQT Member of the BOD
2.6	Nguyễn Hoàng Đức		Kiểm soát viên Controller			01/12/2022			Thành viên UBKT Member of Audit Committee
2.7	Nguyễn Nhật Thiên					08/06/2026			Giám đốc Tài chính kiểm người UQ CBTT
2.8	Nguyễn Hoàng Thủy An					21/07/2025			Kế toán Trưởng Chief Accountant Thư ký HĐQT BOD Secretary
Người nội bộ của công ty (Người liên quan của người nội bộ xem tại phụ lục 3)- Company insiders (See Appendix 3 for related parties of insiders)									
3.	Hà Đức Hiếu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD			27/12/2023			
4.	Trần Ngọc Thành		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Vice Chairman of the BOD cum General Director			27/12/2023			
5.	Nguyễn Trường Sơn		Thành viên HĐQT BOD Member			15/07/2020			
6.	Lê Đăng Quốc Hùng		Thành viên HĐQT BOD Member			25/05/2023			
7.	Đinh Hồng Quang		Thành viên HĐQT BOD Member			05/03/2025			
8.	Trần Thị Hoài Vân		Trưởng Ban kiểm soát Head of the Supervisory Board			29/04/2021			
9.	Nguyễn Hoàng Đức		Kiểm soát viên Controller			01/12/2022			
10.	Võ Bảo Toàn		Kiểm soát viên Controller			04/03/2024			
11.	Phạm Văn Viên		Phó tổng Giám đốc kiểm người ủy quyền CBTT Deputy General Director cum Authorized Person for Information Disclosure			07/04/2021			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khốn (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
12.	Trần Ngọc Thái		Phó tổng Giám đốc Deputy General Director			07/04/2021			
13.	Ngô Tấn Quang		Giám đốc Tài chính kiểm thủ kỳ Công ty kiểm người phụ trách quản trị công ty Chief Financial Officer cum Corporate Secretary cum Person in charge of Corporate Governance			21/09/2023			
14.	Lê Ngọc Hoàng		Kế toán trưởng Chief Accountant			02/06/2017			
Công ty con và người quản lý của công ty con- Subsidiary companies and their managers									
15.	Công ty TNHH Phát triển Đô thị Quảng Bình Quang Binh Urban Development Company Limited		Công ty con Subsidiary company	3101076138 21/11/2019 Quảng Bình	Số 20 đường Hoàng Văn, Khu đô thị Bảo Ninh 1, P. Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị No. 20 Hoang Van Street, Bao Ninh 1 Urban Area, Dong Hoi Ward, Quang Tri Province	21/11/2019			
15.1	Trần Ngọc Thái		Phó tổng Giám đốc Deputy General Director			07/04/2021			Chủ tịch HĐQT kiểm Người đại diện pháp luật Chairman of the Board of Directors and Legal Representative
15.2	Trần Văn Minh								Giám đốc điều hành CEO
16.	Công ty TNHH MTV Phát triển Đô thị Quảng Ngãi Quang Ngai Urban Development One Member Limited Liability Company		Công ty con Subsidiary company	4300830792 03/01/2019 Quảng Ngãi	Số 489 Quang Trung, Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi. No. 489 Quang Trung Street, Cam Thanh Ward, Quang Ngai Province	03/01/2019			
16.1	Trần Ngọc Thái		Phó tổng Giám đốc Deputy General Director			07/04/2021			Chủ tịch công ty kiểm Người đại diện pháp luật Chairman of the company and legal representative

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/Individual	Tài khoản giao dịch chứng khốn (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
16.2	Trần Hoài Nam								Giám đốc điều hành CEO
17.	Công ty TNHH MTV Smart City Smart City One Member Limited Liability Company		Công ty con Subsidiary company	4001135222 12/01/2018 Quảng Nam	Căn BT11-08, Khu đô thị Datquang Riverside, Phường Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng Villa BT11-08, Datquang Riverside Urban Area, Điện Bàn Đông Ward, Da Nang City	12/01/2018			
17.1	Trần Hoài Nam								Giám đốc điều hành kiểm người đại diện pháp luật CEO and legal representative
18.	Công ty TNHH Regal Food Regal Food Company Limited		Công ty con Subsidiary company	0402121276 11/11/2021 Đà Nẵng	52-54 đường Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, TP. Đà Nẵng No. 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City	11/11/2021			
18.1	Trần Văn Minh								Giám đốc kiểm người đại diện pháp luật Director and legal representative
19.	Công ty TNHH MTV Regal Hotels & Resorts Regal Hotels & Resorts Company Limited		Công ty con Subsidiary company	0402160606 08/08/2022 Đà Nẵng	52-54 đường Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, TP. Đà Nẵng No. 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City	08/08/2022			
19.1	Trần Văn Minh								Giám đốc kiểm người đại diện pháp luật Director and legal representative
19.2	Trần Ngọc Thái		Phó tổng Giám đốc Deputy General Director			07/04/2021			Chủ tịch công ty Company President
Công ty trong cùng tập đoàn- Companies within the same group									
20.	Công ty Cổ phần Cara Group (Trước đây là CTCP Dịch vụ và Đầu tư Đất Xanh Miền Tây) Cara Group Joint Stock Company (formerly known as Dat Xanh Mien Tay Services and Investment		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1801591638 01/02/2018 Sở kế hoạch và đầu tư Cần Thơ	139 Trần Hưng Đạo, Phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ No. 139 Tran Hung Dao Street, An Cu Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City	01/02/2018			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
	Joint Stock Company)								
21.	Công ty cổ phần Dịch vụ và Địa ốc Đất Xanh Miền Bắc Dat Xanh Miền Bắc Real Estate and Services Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0104794967 07/07/2010 Hà Nội	T18, Center Building, số 1, đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân TP. Hà Nội T18, Center Building, No. 1 Nguyen Huy Tuong Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi City	23/03/2011			
22.	Công ty cổ phần Công Nghệ Ihouzz Ihouzz Technology Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0315852199 16/08/2019 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	16/08/2019			
23.	Công ty cổ phần Phát triển Địa Ốc Nam Trung Bộ South Central Region Real Estate Development Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	4201719553 09/12/2016 Khánh Hòa	Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 76 Quang Trung, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa 8th Floor, Sacombank Building, No. 76 Quang Trung Street, Nha Trang Ward, Khanh Hoa Province	09/12/2016			
24.	Công ty Cổ phần Hội An Invest Hoi An Invest Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	4001110524 11/05/2017 Quảng Nam	08 Đỗ Thê Chấp, Phường Hương Trà, TP. Đà Nẵng No. 08 Do The Chap Street, Huong Tra Ward, Da Nang City	30/09/2017			
25.	Công ty Cổ phần BLUEMARQ DEVELOPMENT (trước là CTPC Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hà An) BLUEMARQ DEVELOPMENT Joint Stock Company (formerly Ha An Real Estate Investment and Trading Joint Stock Company)		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3702642596 23/02/2018 Sở Kế hoạch và Đầu Tư tỉnh Bình Dương	Số 18, đường Kha Vạn Cân, Phường Dĩ An, TP. Hồ Chí Minh No. 18 Kha Van Can Street, Di An Ward, Ho Chi Minh City	28/08/2018			
26.	Công ty Cổ phần Vicco - Sài Gòn Vicco Saigon Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0302535273 24/01/2002 Sở Kế hoạch và Đầu Tư TP. HCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	30/06/2016			
27.	Công ty CP Bất động sản Linkgroup Linkgroup Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0313556571 30/11/2015 Sở Kế hoạch và Đầu Tư TP. HCM	131 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Gia Định, TP. Hồ Chí Minh No. 131 Xo Viet Nghe Tinh Street, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City	17/07/2020			
28.	Công ty TNHH Đầu Tư Sài Gòn Riverside Saigon Riverside Investment Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0314315794 28/03/2017 Sở Kế hoạch và Đầu Tư TP. HCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	28/03/2017			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ/ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
29.	Công ty Cổ phần Bất động sản GPT GPT Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0314397500 11/05/2017 Số KH&ĐT TPHCM	354D Nguyễn Xi, Phường Bình Lợi Trung, TP. Hồ Chí Minh No. 354D Nguyễn Xi Street, Bình Lợi Trung Ward, Ho Chi Minh City	17/07/2020			
30.	Công ty CP BĐS Đất Phát Hưng (Trước là Công ty Cổ phần Đất Xanh Commercial) Dat Phat Hung Real Estate Joint Stock Company (formerly Dat Xanh Commercial Joint Stock Company)		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0318121038 23/10/2023 Số KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh 2W Ung Văn Khiêm Street, Thanh Mỹ Tây Ward, Ho Chi Minh City	23/10/2023			
31.	Công ty TNHH Athena Invest Athena Invest Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0317043443 23/11/2021 Số KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh 2W Ung Văn Khiêm Street, Thanh Mỹ Tây Ward, Ho Chi Minh City	23/11/2021			
32.	CTCP BDS S-Home Group S-Home Group Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0107324857 05/02/2016 Hà Nội	Tầng 7 tòa nhà Luxury Park View, Lô 32D KĐT mới Cầu Giấy, TP. Hà Nội 7th Floor, Luxury Park View Building, Lot 32D, Cau Giay New Urban Area, Hanoi City	05/02/2016			
33.	Công Ty Cổ phần Bất động sản Bắc Trung Bộ North Central Region Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	2901911668 05/12/2017 TP Vinh	Tầng 18, tòa nhà Dầu Khí, số 07, đường Quang Trung, Phường Thanh Vinh, Tỉnh Nghệ An 18th Floor, PetroVietnam Building, No. 07 Quang Trung Street, Thanh Vinh Ward, Nghe An Province	05/12/2017			
34.	Công ty Cổ phần Bất động sản Bắc Bộ Bac Bo Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	2802811937 29/11/2019 Thanh Hóa	Số 10, đường Âu Cơ, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa, Việt Nam No. 10 Au Co Street, Hac Thanh Ward, Thanh Hoa Province, Vietnam	29/11/2019			
35.	Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh Và Đầu Tư Bất Động Sản Miền Trung Dat Xanh Miền Trung Investment and Business Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0401844762 26/07/2017 Đà Nẵng	386 Điện Biên Phủ, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng No. 386 Dien Bien Phu Street, Thanh Khe Ward, Da Nang City	26/07/2017			
36.	Công Ty Cổ Phần Phát Triển Bất Động Sản Emerald Emerald Real Estate Development Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0401943467 14/12/2018 Quảng Trị	Số 248 Trần Hưng Đạo, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị No. 248 Tran Hung Dao Street, Dong Hoi Ward, Quang Tri Province	14/12/2018			
37.	Công Ty Cổ Phần Bất Động Sản Nam Miền Trung		Công ty trong cùng tập đoàn	0401886032 20/03/2018	41 Trần Đại Nghĩa, Phường Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	20/03/2018			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
	South Central Region Real Estate Joint Stock Company		Company under the same corporate group	Đà Nẵng	No. 41 Tran Dai Nghia Street, Ngu Hanh Son Ward, Da Nang City				
38.	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Đất Xanh Miền Nam Dai Xanh South Investment and Services Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0309613523 16/11/2009 TP Hồ Chí Minh	Văn phòng 1, Tầng 9, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường Thành Mỹ Tây, Thới An, Hồ Chí Minh, Việt Nam Office 1, 9th Floor, Pearl Plaza Building, 561A Dien Bien Phu Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	23/03/2011	16/01/2026	Thoái vốn Divestment	
39.	CTCP Đầu tư Đồng Nai Dong Nai Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3603840170 03/12/2021 Đồng Nai	199 Đường Bưng Môn, ấp Bưng Môn, Xã Long An, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai 199 Mon Street, Mon Hamlet, Long An Commune, Long Thanh District, Dong Nai Province	03/12/2021			
40.	CTCP Đầu Tư Bất Động Sản Miền Bắc Northern Real Estate Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0107311343 25/01/2016 Hà Nội	Tầng 15 tòa nhà Center Building, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, HN 15th Floor, Center Building, No. 01 Nguyen Huy Tuong, Thanh Xuan Trung, Thanh Xuan, HN	19/07/2018			
41.	CTCP Đầu tư Dầu khí Thăng Long Thang Long Petroleum Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0310275607 25/08/2010 Hồ Chí Minh	27 Đinh Bộ Lĩnh, P.24, Q. Bình Thạnh, TP. HCM 27 Dinh Bo Linh, Ward 24, Binh Thanh District, HCMC	26/04/2017			
42.	CTCP Đầu tư Đất Viễn Đông Far East Land Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0305442482 29/12/2007 Hồ Chí Minh	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	07/12/2016			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
43.	Công ty TNHH Charm & CI Việt Nam Charm & CI Vietnam Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3700874175 18/02/2008 Hồ Chí Minh	131 Đại lộ Bình Dương, khu phố 3, Phường Thủ Dầu Một, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam 131 Binh Duong Boulevard, Quarter 3, Thu Dau Mot Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	23/03/2011		
44.	Công ty TNHH Đầu tư BĐS Hà An Land Ha An Land Real Estate Investment Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0315980874 24/10/2019 Hồ Chí Minh	Tầng 19 Khu Văn Phòng, Tòa nhà Indochina Park Tower, số 4 Ng. Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM 19th Floor, Office Area, Indochina Park Tower, No. 4 Ng. Da Kao Ward, District 1, HCMC	24/10/2019		
45.	CTCP Đầu tư Phước Sơn Phuoc Son Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0304743039 20/12/2006 Hồ Chí Minh	216/28 Nguyễn Văn Hưởng, phường Thảo Điền, TP Thủ Đức, TP. HCM 216/28 Nguyen Van Huong, Thao Dien Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City	06/08/2021		
46.	CTCP Đầu tư BĐS Miền Đông Eastern Real Estate Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316335595 18/06/2020 Hồ Chí Minh	400/1 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. HCM 400/1 Ung Van Khiem, Ward 25, Binh Thanh District, HCMC	18/06/2020		
47.	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Kinh Doanh BĐS Đông Nam Bộ Southeast Vietnam Real Estate Investment and Business Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316538940 15/10/2020 Hồ Chí Minh	76A-B Quốc lộ 13, Phường 26, Quận Bình Thạnh, TP. HCM 76A-B National Highway 13, Ward 26, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City			
48.	CTCP Đầu tư Bất Động Sản Tây Nam Bộ Southwest Real Estate Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1801647520 22/08/2019 Cần Thơ	139, Trần Hưng Đạo, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ 139, Tran Hung Dao, An Phu Ward, Ninh Kieu District, Can Tho	22/08/2019		

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
49.	Công ty TNHH Xây dựng- Thương Mại- Dịch vụ Hà Thuận Hùng Ha Thuan Hung Construction - Trading - Service Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0304907463 12/04/2007 Hà Chí Minh	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	23/03/2011			
50.	CTCP Đầu tư kinh doanh Bất động sản Đồng Nai Dong Nai Real Estate Investment and Business Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3603840325 06/12/2021 Đồng Nai	Tầng 14, tòa nhà Sonadezi, số 1, Đường 1, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 1, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam 14th Floor, Sonadezi Building, No. 1, Street 1, Bien Hoa 1 Industrial Park, An Binh Ward, Bien Hoa City, Dong Nai Province, Vietnam	06/12/2021			
51.	CTCP Địa Ốc Viethomes Viethomes Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0107264090 22/12/2015 Hà Nội	Tầng 7, Tòa nhà Luxury Park View, Lô 32D, Khu đô thị mới Cầu Giấy, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam Floor 7, Luxury Park View Building, Lot 32D, Cau Giay New Urban Area, Yen Hoa Ward, Hanoi City, Vietnam	22/12/2015			
52.	CTCP Bất động sản Duyên Hải Duyen Hai Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	5701944679 12/07/2018 Quảng Ninh	Tầng 12-13, Tòa nhà Viettel, Số 70 đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam Floors 12-13, Viettel Building, No. 70 Nguyen Van Cu Street, Ha Long Ward, Quang Ninh Province, Vietnam	12/07/2018			
53.	CTCP DV Quản Lý Tài sản và Đầu tư Asahi Japan Asahi Japan Asset Management		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0108699947 12/04/2019 Hà Nội	Tầng 18 tòa nhà Center Building, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, HN	12/04/2019			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/1/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
	and Investment Services Joint Stock Company				18th Floor, Center Building, No. 01 Nguyen Huy Tuong, Thanh Xuan Trung, Thanh Xuan, HN				
54.	CTCP DV và ĐT BDS Hưng Vương Hung Vuong Real Estate Service and Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	2500639408 05/12/2019 Vĩnh Phúc	Số 11, đường Phạm Văn Đồng, Phường Vĩnh Yên, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam No. 11 Pham Van Dong Street, Vinh Yen Ward, Phu Tho Province, Vietnam	05/12/2019			
55.	CTCP DV và ĐT BDS Kinh Bắc Kinh Bac Real Estate Service and Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	2301154053 11/11/2020 Bắc Ninh	Tầng 2, Tòa nhà L7-L8, Tòa nhà Cao Nguyên 02, Đường Lê Thái Tổ, P. Võ Cường, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh 2nd Floor, L7-L8 Building, Highland 02 Building, Le Thai To Street, Vo Cuong Ward, Bac Ninh City, Bac Ninh Province	11/11/2020			
56.	Công ty Cổ Phần Tư Vấn Đầu Tư S-Advice S-Advice Investment Consulting Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0107354643 17/03/2016 Hà Nội	Tầng 18, Toà văn phòng Center Building, Số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội 18th Floor, Center Building, No. 1 Nguyen Huy Tuong, Thanh Xuan Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi	02/02/2021			
57.	Công ty TNHH Tư Vấn S-Media S-Media Consulting Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0107331822 22/02/2016 Hà Nội	Tầng 18, Toà văn phòng Center Building, Số 1 Nguyễn Huy Tường, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội 18th Floor, Center Building, No. 1 Nguyen Huy Tuong, Thanh Xuan Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi	15/01/2021			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo dự chi mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
58.	Công ty TNHH S-O Farm S-O FARM CO., LTD		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0109481559 05/01/2021 Sơn La	Bán Sò Lườn, Xã Mường Sang, Huyện Mộc Châu, Tỉnh Sơn La Sò Luang Village, Muong Sang Commune, Moc Chau District, Son La Province	05/01/2021		
59.	CTCP Dịch Vụ Đất Xanh Miền Tây ("BDS Cần Thơ") Western Green Dat Service Joint Stock Company ("Can Tho Real Estate")		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1801633366 29/03/2019 Cần Thơ	29C, Mậu Thân, Phường An Hòa, Quận Ninh Kiều, Cần Thơ 29C, Mậu Thân, An Hoa Ward, Ninh Kiều District, Can Tho Province	29/03/2019		
60.	CTCP DV Bất Động Sản Nam miền Tây South Western Real Estate Service Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1602102402 08/06/2019 An Giang	78 đường số 7, Tây Sông Hậu, Khóm Mỹ Tho, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam 78 Road No. 7, Tay Song Hau, My Tho Quarter, Long Xuyen Ward, An Giang Province, Vietnam	08/06/2019		
61.	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Bất Động Sản Duyên Hải Miền Tây Western Coast Real Estate Services Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	2200790870 03/03/2021 Sóc Trăng	911/12/68 Quốc lộ 1, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam 911/12/68 National Highway 1, Phu Loi Ward, Can Tho City, Vietnam	03/03/2021		
62.	Công Ty TNHH Đầu Tư Linkland Linkland Investment Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316277833 18/05/2020 Hồ Chí Minh	131 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 17, Quận Bình Thạnh, TP. HCM 131 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Ward 17, Binh Thanh District, HCMC	17/07/2020		
63.	CTCP Bất Động Sản LinkHouse LinkHouse Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0313587594 23/12/2015 Hồ Chí Minh	131 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Gia Định, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 131 Xo Viet Nghe Tinh, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	17/07/2020		

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
64.	CTCP Bất Động Sản LinkHouse Miền Trung LinkHouse Central Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0401820779 16/03/2017 Đà Nẵng	Tầng 4, số 320 Đường 2/9, Hòa Cường, Hải Châu, Đà Nẵng 4th Floor, 320 2/9 Street, Hoa Cuong, Hai Chau, Da Nang	17/07/2020			
65.	Công ty TNHH Nông nghiệp Lifarm Lifarm Agriculture Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3401220336 09/04/2021 Bình Thuận	Thôn Dân Trí, Xã Thuận Hòa, Huyện Ham Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận Dan Tri Village, Thuan Hoa Commune, Ham Thuan Bac District, Binh Thuan Province	09/04/2021			
66.	Công ty TNHH ĐT XD Ngoc Lễ Ngoc Le Construction Investment Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3702620313 24/11/2017 Bình Dương	Thửa đất số 355, Tờ Bản đồ số 94, KP Bình Phước A, Phường Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương Land Plot No. 355, Map Sheet No. 94, Binh Phuoc A Ward, Binh Chuan Ward, Thuan An, Binh Duong	17/07/2020			
67.	Công ty Cổ Phần DXMD Việt Nam DXMD Vietnam Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3702773486 22/05/2019 Bình Dương	Số 88/10, Đại lộ Bình Dương, khu phố Đồng Nhì, P. Lái Thiêu, TX Thuận An, Bình Dương No. 88/10, Binh Duong Boulevard, Dong Nhi Quarter, Lai Thieu Ward, Thuan An Town, Binh Duong	22/05/2019			
68.	CTCP Dịch Vụ Tài Chính Bất Động Sản Tulip Tulip Real Estate Financial Services Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316008661 08/11/2019 Hồ Chí Minh	L17-11, Tầng 17, Tòa nhà Vincom Center Đồng Khởi, 72 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM L17-11, 17th Floor, Vincom Center Dong Khoi Building, 72 Le Thanh Ton, Ben Nghe Ward, District 1, HCMC	08/11/2019			
69.	CTCP Đầu Tư Dầu Khí Nha Trang		Công ty trong cùng tập đoàn	4200734936 15/02/2008 Khánh Hòa	67 Đường Mê Linh, Phường Tân Lập, Nha Trang, Khánh Hòa				

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
	Nha Trang Petroleum Investment Joint Stock Company		Company under the same corporate group		67 Me Linh Street, Tan Lap Ward, Nha Trang, Khanh Hoa				
70.	Công ty Cổ Phần Propcom Propcom Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316692163 25/01/2021 Hà Nội	Số 1B, Đường 30, Khu phố 2, Phường An Khanh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 1B, Road 30, Quarter 2, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	25/01/2021			
71.	Công ty TNHH Một Thành Viên Đất Xanh Tech Dat Xanh Tech Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0317021136 09/11/2021 Hà Nội	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	11/09/2021			
72.	Công ty TNHH Đất Xanh Finance Dat Xanh Finance Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0317043429 23/11/2021 Hà Nội	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	23/11/2021			
73.	Công ty TNHH Patheon Holdings Patheon Holdings Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0317043436 23/11/2021 Hà Nội	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	23/11/2021			
74.	Công ty TNHH Nhà Ở Ngay Việt Nam Right Housing Vietnam Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0109481608 05/01/2021 Hà Nội	Tầng 18, Center Building, số 1, đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội 18th Floor, Center Building, No. 1, Nguyen Huy Tuong Street, Thanh Xuan Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City	05/01/2021			
75.	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Kinh Doanh Bất Động Sản Bình Phước		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3801267240 22/12/2021 Bình Phước	863 Quốc Lộ 14, Phường Tân Bình, Thành phố Đồng Xoài, Tỉnh Bình Phước	22/12/2021			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/1/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
	Bình Phước Real Estate Investment and Trading Joint Stock Company				863 National Highway 14, Tân Bình Ward, Dong Xoai City, Bình Phước Province				
76.	Công ty TNHH Đầu Tư DHG DHG Investment Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	6300350302 24/01/2022 Hậu Giang	Số 94A đường 1/5, Phường V, Thành phố Vị Thanh, Tỉnh Hậu Giang No. 94A, 1/5 Street, Ward V, Vi Thanh City, Hau Giang Province	24/01/2022			
77.	Công ty CP Đầu Tư DN Premium DN Premium Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3603854166 08/02/2022 Đồng Nai	253 Phạm Văn Thuần, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam 253 Phạm Văn Thuần Street, Tam Hiệp Ward, Dong Nai Province, Vietnam	02/08/2022			
78.	Công ty CP BĐS City Invest City Invest Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0317249596 14/04/2022 Hà Chí Minh	Căn hộ số 00.19 tầng trệt, Chung cư Thù Thiểm Lake View 1, Số 19 đường Tổ Hữu, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Apartment No. 00.19, Ground Floor, Thu Thiem Lake View 1 Apartment Building, No. 19 To Huu Street, An Khánh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	14/04/2022			
79.	Công ty TNHH Công Nghệ S – Tech S - Tech Technology Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0106834164 25/04/2015 Hà Nội	Tầng 18, tòa nhà Center Building, số 1, đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội 18th Floor, Center Building, No. 1, Nguyen Huy Tuong Street, Thanh Xuan Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City	25/04/2015			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
80.	Công ty CP Đầu tư Diamond Tower Diamond Tower Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0109944447 24/03/2022 Hà Nội	Tầng 15 tòa nhà Center Building, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, HN 15th Floor, Center Building, No. 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, HN	24/03/2022			
81.	Công ty CP Đầu tư Ruby Tower Ruby Tower Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1099411421 23/03/2022 Hà Nội	Tầng 15 tòa nhà Center Building, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, HN 15th Floor, Center Building, No. 01 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, HN	23/03/2022			
82.	Công ty Cổ phần dịch vụ Asahi Luxstay Asahi Luxstay Service Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0110213963 22/12/2022 Hà Nội	T18, Tòa nhà Center Building, số 1 đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội T18, Center Building, No. 1 Nguyen Huy Tuong Street, Thanh Xuan Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City	22/12/2022			
83.	Công ty CP Đầu tư và Dịch Vụ Bất Động Sản Tây Nam Southwest Real Estate Investment and Services Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1201663739 08/07/2022 Tiền Giang	Số 10A, Đường Áp Bắc, Khu phố 1, Phường 10, Thành phố Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang No. 10A, Ap Bac Street, Quarter 1, Ward 10, My Tho City, Tien Giang Province	07/08/2022			
84.	Công ty TNHH Đầu Tư Bất Động Sản Phúc Hưng Phát Phuc Hung Phat Real Estate Investment Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	2500677989 25/01/2022 Vĩnh Phúc	Xóm Châm, Xã Định Trung, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc Cham Hamlet, Dinh Trung Commune, Vinh Yen City, Vinh Phuc Province	25/01/2022			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
85.	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Bất Động Sản DMH Group DMH Group Real Estate Services Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0317403752 26/07/2022 Hà Nội	Tầng 3, Khu TMDV và CC cao tầng, Ngõ 622 phố Minh Khai, P Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, HN 3rd Floor, High-rise Commercial Service and CC Area, Lane 622 Minh Khai Street, Vinh Huy Ward, Hai Ba Trưng, HN	26/07/2022			
86.	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Sapphire Tower Sapphire Tower Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0109949300 30/03/2022 Hà Nội	Tầng 15, Tòa nhà Center Building, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội 15th Floor, Center Building, No. 01 Nguyen Huy Tuong, Thanh Xuan Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City	30/03/2022			
87.	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Emerald Tower Emerald Tower Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0109941414 23/03/2022 Hà Nội	Tầng 15, Tòa nhà Center Building, Số 01 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội 15th Floor, Center Building, No. 01 Nguyen Huy Tuong, Thanh Xuan Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City	23/03/2022			
88.	Công ty CP BDS Ecohome Ecohome Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316494556 23/09/2020 Hà Nội	Khu nhà ở Ngọc Lễ 1, Khu B, Nhà số B4, Đường N2, Khu phố Bình Phước A, Phường Bình Chuẩn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Ngoc Le 1 Residential Area, Zone B, House B4, N2 Street, Binh Phuoc A Quarter, Binh Chuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	03/01/2020			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
89.	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Dịch Vụ Việt Nhật Cares Viet Nhat Cares Trading and Service Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0110544098 16/11/2023 Hà Nội	Tầng 18 Tòa nhà Center Building, Số 1 Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội 18th Floor, Center Building, No. 1 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân Trung Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City	16/11/2023			
90.	Công Ty Cổ Phần DAMC DAMC Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0318064968 26/03/2023 Hà Nội	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Văn Khiêm Street, Thanh Mỹ Tay Ward, Ho Chi Minh City	27/05/2024			
91.	Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Bất Động Sản Đông Bắc Bộ Homes Northeast Homes Real Estate Service Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0402167633 10/10/2022 Hà Nội	Tầng 7 tòa nhà Luxury Park View, Lô 32D KĐT mới Cầu Giấy, Hà Nội 7th Floor, Luxury Park View Building, Lot 32D, Cau Giay New Urban Area, Hanoi	31/12/2024			
92.	Công Ty TNHH MTV Cara Legend Cara Legend Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1801786362 15/04/2025 Cần Thơ	39 Trần Hưng Đạo, Phường Ninh Kiều, TP Cần Thơ 39 Tran Hung Dao, Ninh Kieu Ward, Can Tho City	15/04/2025			
93.	Công Ty TNHH MTV Cara Smart City Cara Smart City Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1602196023 16/04/2025 An Giang	Số 78 đường số 7, Tây Sông Hậu, Khóm Mỹ Tho, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang No. 78, Street No. 7, West Song Hau, My Tho Hamlet, Long Xuyen Ward, An Giang Province	16/04/2025			
94.	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Bất Động Sản Ngọc Khánh		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3703102138 10/01/2023 Hà Nội	Ô 30A, Lô J45, KDC áp 3B, Phường Thới Hòa, TP Hồ Chí Minh	16/04/2025			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/1/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
	Ngọc Khanh Real Estate Investment and Development Joint Stock Company				Plot 30A, Lot J45, Hamlet 3B Residential Area, Thoi Hoa Ward, Ho Chi Minh City				
95.	Công ty Cổ phần TIPTeK (Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Bất Động Sân Quốc Tế) TIPTeK Joint Stock Company (International Real Estate Services Joint Stock Company)		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316801479 13/04/2021 TP Hồ Chí Minh	2W Ung Văn Khiêm, Phường Thanh Mỹ Tây, TP.HCM, Việt Nam 2W Ung Văn Khiêm, Thanh Mỹ Tây Ward, HCMC Ho Chi Minh City, Vietnam	13/04/2021			
96.	Công ty Cổ phần Công Nghệ Bất Động Sản Việt Nam Vietnam Real Estate Technology Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0313940555 30/07/2016 TP Hồ Chí Minh	Tòa nhà SBI, Lô số 6B, Đường số 3 Công viên phần mềm Quang Trung, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP. HCM SBI Building, Lot 6B, Street 3, Quang Trung Software Park, Tan Chanh Hiep Ward, District 12, Ho Chi Minh City Vietnam	07/11/2018			
97.	Công ty TNHH Phát triển BĐS Orchid Land Orchid Land Real Estate Development Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0319110141 15/08/2025 TP Hồ Chí Minh	262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam 262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	15/08/2025			
98.	Công ty CP Bảo vệ Minh An Minh An Security Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0110858390 10/10/2024 Hà Nội	262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh 262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City	18/07/2025			
99.	Công ty TNHH Đầu Tư Kinh Doanh Bất Động Sản Lan Anh Lan Anh Real Estate Investment and Business Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3702805498 30/08/2019 TP Hồ Chí Minh	Số 180, đường Huỳnh Thị Tươi, Khu phố Tân Thang, Phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam No. 180 Huynh Thi Tui Street, Tan Thang Quarter, Tan Dong Hiep Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	25/07/2025			
100.	Công ty TNHH Thương mại và Phát triển Eastern Lotus Eastern Lotus Trading and Development Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0319124810 25/08/2025 TP Hồ Chí Minh	Nhà số LK2-19, Khu nhà ở Lan Anh, đường D2, Phường Bình Cơ, TP Hồ Chí Minh No. LK2-19, Lan Anh Residential Area, D2 Street, Binh Co Ward, Ho Chi Minh City	25/08/2025			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
101.	Công Ty TNHH Magnolia Southern Holdings Magnolia Southern Holdings Co., Ltd		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0319149999 10/09/2025 TP Hồ Chí Minh	Số 40 Trần Lưu, Phường Bình Trưng, TP Hồ Chí Minh No. 40 Tran Luu, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	10/09/2025			
102.	Công Ty TNHH BDS Hoa Phương Đô Hoa Phương Do Real Estate Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0319168649 20/09/2025 TP Hồ Chí Minh	Số 40 Trần Lưu, Phường Bình Trưng, TP Hồ Chí Minh No. 40 Tran Luu, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City	20/09/2025			
103.	Công ty Cổ Phần Bất Động Sản Thuận An City Thuan An City Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3702826811 06/11/2019 TP Hồ Chí Minh	262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, TP Hồ Chí Minh 262A Nam Ky Khoi Nghia, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City	06/11/2025			
104.	Công ty TNHH Đầu Tư Lê Gia Newland Le Gia Newland Investment Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	4101464774 13/05/2016 Tỉnh Gia Lai	262A Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa, TP Hồ Chí Minh 262A Nam Ky Khoi Nghia, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City	18/11/2025			
105.	Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Và Địa Ôc Thăng Long Thang Long Real Estate and Services Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0318947018 12/05/2025 TP Hồ Chí Minh	362 Ung Văn Khiêm, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam 362 Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam	12/05/2025			
106.	Công Ty Cổ Phần Bluemarq Asset Management Bluemarq Asset Management Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0319087911 05/08/2025 Sở TC TP HCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	05/08/2025			
107.	Công ty Cổ phần Bất động sản Indochine Indochine Real Estate Joint Stock Company		Công ty liên kết trong tập đoàn Affiliated companies within the group	0317401603 25/07/2022 TP Hồ Chí Minh	Tầng 5 tòa nhà Vạn Gia Phát, Số 1 Trần Khánh Du, Phường Tân Định, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh 5th Floor, Van Gia Phat Building, No. 1 Tran Khanh Du Street, Tan Dinh Ward, District 1, Ho Chi Minh City	25/07/2022			

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address (Cập nhật theo địa chỉ mới kể từ ngày 1/7/2025)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/Relationship with the Company
108.	Công Ty TNHH Bất Động Sản Tập Đoàn Nam Việt Nam Viet Group Real Estate Company Limited		Công ty con của công ty liên kết Subsidiary of a affiliate company	0318573676 17/07/2024 TP Hồ Chí Minh	Văn phòng 1, Tầng 9, Tòa nhà Pearl Plaza, 561A Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Office 1, 9th Floor, Pearl Plaza Building, 561A Dien Bien Phu, Ward 25, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam	17/07/2024			
109.	CTCP RED HIBICUS (CTCP Đất Xanh Capital) RED HIBICUS JSC (Dat Xanh Capital JSC)		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316541090 15/10/2020 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh Mỹ Tay Ward, Ho Chi Minh City	15/10/2020			
110.	Công ty Cổ Phần BLUEMARQ Investment BLUEMARQ Investment Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0319519311 22/04/2026 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh Mỹ Tay Ward, Ho Chi Minh City	22/04/2026			

PHỤ LỤC 2: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ APPENDIX 2: Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung Content of transaction	Tổng giá trị giao dịch/ Total value of transaction	Ghi chú Note
1.	Công ty TNHH MTV Smart City Smart City One Member Limited Liability Company	Công ty con Subsidiary company	4001135222 12/01/2018 Quảng Nam	Căn BT11-08, Khu đô thị Datquang Riverside, Phường Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng Villa BT11-08, Datquang Riverside Urban Area, Dien Ban Dong Ward, Da Nang City	1/2026-6/2026	12b/2024/NQ/HĐQT-RGG Ngày 27/11/2024 12b/2024/NQ/HĐQT-RGG Ngày 27/11/2024	Đi vay Borrowing Trả nợ đi vay Borrowing repayment	7.500.000.000 21.600.000.000	
2.	Công ty TNHH Phát triển Đô thị Quảng Bình Quang Binh Urban Development Company Limited	Công ty con Subsidiary company	3101076138 21/11/2019 Quảng Bình	Số 20 đường Hoàng Văn, Khu đô thị Bao Ninh 1, P. Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị No. 20 Hoang Van Street, Bao Ninh 1 Urban Area, Dong Hoi Ward, Quang Tri Province	1/2026-6/2026	12b/2024/NQ/HĐQT-RGG Ngày 27/11/2024 12b/2024/NQ/HĐQT-RGG Ngày 27/11/2024	Vay Loan Trả nợ đi vay Borrowing repayment	6.500.000.000 10.140.000.000	
3.	Công ty TNHH MTV Phát triển Đô thị Quảng Ngãi Quang Ngai Urban Development One Member Limited Liability Company	Công ty con Subsidiary company	4300830792 03/01/2019 Quảng Ngãi	Số 489 Quang Trung, Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi. No. 489 Quang Trung Street, Cam Thanh Ward, Quang Ngai Province	1/2026-6/2026	12/2018/QĐ-DXMT/HĐQT Ngày 15/11/2018	Góp vốn Capital contribution	100.000.000	
4.	Công Ty Cổ Phần Bất Động Sản Nam Miền Trung South Central Region Real Estate Joint Stock Company	Công ty trong cùng tập đoàn	0401886032 20/03/2018 Đà Nẵng	41 Trần Đại Nghĩa, Phường Ngũ Hành Sơn, Thành phố Đà Nẵng	1/2026-6/2026	01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Tạm ứng thành toán phí dịch vụ	543.348.815	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung Content of transaction	Tổng giá trị giao dịch/ Total value of transaction	Ghi chú Note
		Company under the same corporate group		No. 41 Tran Dat Nghia Street, Ngu Hanh Son Ward, Da Nang City			Advance payment of service fees		
5.	Công Ty Cổ Phần Kinh Doanh Và Đầu Tư Đất Xanh Miền Trung Dat Xanh Mien Trung Investment and Business Joint Stock Company	Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0401844762 26/07/2017 Đà Nẵng	386 Điện Biên Phủ, Phường Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng No. 386 Dien Bien Phu Street, Thanh Khe Ward, Da Nang City	1/2026-6/2026	01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Phí tư vấn phát sinh Consultation fees incurred	9.945.200.772	
							Nhận ký quỹ Receive Margin	2.500.000.000	
							Thu hồi tiền marketing dự án Recovery of project marketing funds	15.516.503.253	
							Cần trừ ký quỹ Margin offset	1.631.986.591	
							Thanh toán hàng hóa, dịch vụ Payment for goods and services	47.397.122.705	
							Chi phí xây dựng Construction costs	13.072.605.666	
6.	Công Ty Cổ Phần Phát Triển Bất Động Sản Emerald	Công ty trong cùng tập đoàn	0401943467 14/12/2018 Quảng Trị	Số 248 Trần Hưng Đạo, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị	1/2026-6/2026	01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Thanh toán/Tạm ứng phí dịch vụ	2.258.718.781	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung Content of transaction	Tổng giá trị giao dịch/ Total value of transaction	Ghi chú Note
	Emerald Real Estate Development Joint Stock Company	Company under the same corporate group		No. 248 Tran Hung Dao Street, Dong Hoi Ward, Quang Tri Province			Payment/Advance on Service Fee		
7.	Công ty TNHH MTV Regal Hotels & Resorts Regal Hotels & Resorts Company Limited	Công ty con Subsidiary company	0402160606 08/08/2022 Đà Nẵng	52-54 đường Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, TP.Đà Nẵng No. 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City	1/2026-6/2026	01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Chuyển tiền cho mượn Transfer loans	1.202.243.441	
							Thu nhập từ cho thuê điện nước Income from renting out utilities (electricity and water)	127.274.625	
8.	Công ty Cổ phần Bất động sản Indochine Indochine Real Estate Joint Stock Company	Công ty liên kết trong tập đoàn Affiliated companies within the group	0317401603 25/07/2022 TP Hồ Chí Minh	Tầng 5 tòa nhà Vạn Gia Phát, Số 1 Trần Khánh Dư, Phường Tân Định, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh 5th Floor, Van Gia Phat Building, No. 1 Tran Khanh Du Street, Tan Dinh Ward, District 1, Ho Chi Minh City	1/2026-6/2026	01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Thu tiền trả trước Phí thuê văn phòng Collection of office rent in advance	30.000.000	
							Góp vốn Capital contribution	462.544.402	
9.	Công ty TNHH Regal Food Regal Food Company Limited	Công ty con Subsidiary company	0402121276 11/11/2021 Đà Nẵng	52-54 đường Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, TP.Đà Nẵng No. 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City	1/2026-6/2026	13/2021/NQ-HĐQT Ngày 04/11/2021 01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Thu nhập từ cho thuê điện nước Income from renting out	125.528.186	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung Content of transaction	Tổng giá trị giao dịch/ Total value of transaction	Ghi chú Note
							utilities (electricity and water)		
						01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Chi Phí Mua hàng hóa dịch vụ Purchase of goods and services	2.400.000	
						01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Hoàn ứng Fulfillment	2.600.000.000	
10.	Ông/Mr. Trần Hoài Nam	Giám đốc Điều hành Công ty TNHH Một Thành viên Smart City Chief Executive Officer of Smart City One Member Limited Liability Company			1/2026-6/2026	01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Tạm ứng Advance	3.750.000.000	
						17/2017/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 31/10/2017	Chuyển tiền kỳ quỹ Deposit transfer	109.319.496.827	
						17/2017/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 31/10/2017	Thu hộ theo hợp đồng kỳ quỹ cùng cấp DV môi giới dự án Collecting on behalf of the escrow contract to	46.081.346.705	
11.	Ông/Mr. Trần Xuân Thông	Người có liên quan của công ty mẹ Related parties of the parent company			1/2026-6/2026				

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors (if any, specifying date of issue)	Nội dung Content of transaction	Tổng giá trị giao dịch/ Total value of transaction	Ghi chú Note
							provide project brokerage services		
12.	Ông/Mr. Nguyễn Hiền Ninh	Người có liên quan của công ty mẹ Related parties of the parent company			1/2026-6/2026	17/2017/NQ-ĐHĐCĐ Ngày 31/10/2017	Chuyển tiền kỳ quỹ Deposit transfer	83.093.249.461	
							Thu hộ theo hợp đồng ký quỹ cung cấp DV môi giới dự án Collecting on behalf of the escrow contract to provide project brokerage services	27.325.279.202	
13.	Ông/Mr. Trần Ngọc Thái	Phó tổng Giám đốc Deputy General Director			1/2026-6/2026	01/2026/ĐHĐCĐ-NQ	Tạm ứng Advance	500.000.000	

PHỤ LỤC 3: Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ APPENDIX 3: The list of internal persons and their affiliated persons

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Hà Đức Hiếu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD			1.222	0,00%	
1.1	Hà Thanh Sơn							
1.2	Thân Thị Ngọc							
1.3	Hà Hải Nam							
1.4	Hà Hương Giang							
1.5	Nguyễn Hồng Nhung							
1.6	Hà Đức Phúc							
1.7	Hà Đức Trung							
1.8	CTCP RED HIBICUS (CTCP Đất Xanh Capital) RED HIBICUS JSC (Dat Xanh Capital JSC)		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0316541090 15/10/2020 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City			Không còn là tổ chức có liên quan từ 05/06/2026/ No longer a related organization since 05 June 2026
1.9	Công ty Cổ phần Cara Group (Trước đây là CTCP Dịch vụ và Đầu tư Đất Xanh Miền Tây) Cara Group Joint Stock Company (formerly known as Dat Xanh Mien Tay Services and Investment Joint Stock Company)		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	1801591638 01/02/2018 Sở kế hoạch và đầu tư Cần Thơ	139 Trần Hưng Đạo, Phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ No. 139 Tran Hung Dao Street, An Cu Ward, Ninh Kieu District, Can Tho City			
1.10	Công ty cổ phần Bluemart Group (trước là CTCP Tập đoàn Đất Xanh) Bluemart Group Joint Stock Company (formerly Dat Xanh Group Joint Stock Company)		Công ty mẹ sở hữu gián tiếp	0303104343 23/11/2007 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City			
1.11	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh Dat Xanh Real Estate Services Joint Stock Company		Công ty mẹ sở hữu trực tiếp	3602545493 21/07/2011 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	121.000.000	55,00%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2	Trần Ngọc Thành		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Vice Chairman of the BOD cum General Director			33.000.000	15,00%	
2.1	Trần Ngọc Thao							
2.2	Đỗ Thị Xuyên							
2.3	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền							
2.4	Trần Ngọc Thái		Phó tổng Giám đốc Deputy General Director			4.403.666	2,00%	
2.5	Vũ Thị Thu Hà							
2.6	Phạm Quang Thái							
2.7	Trần Thị Trang							
3	Nguyễn Trường Sơn		Thành viên HĐQT BOD Member			0	0,00%	
3.1	Nguyễn Trường Giang							
3.2	Nguyễn Thị Cẩm Thạch							
3.3	Nguyễn Thị Nhung							
3.4	Nguyễn Văn Đài							
3.5	Nguyễn Hải Triều							
3.6	Công ty cổ phần Bluemarq Group (trước là CTCP Tập đoàn Đất Xanh) Bluemarq Group Joint Stock Company (formerly Dat Xanh Group Joint Stock Company)		Công ty mẹ sở hữu gián tiếp	0303104343 23/11/2007 Số KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Văn Khiêm Street, Thanh Mỹ Tây Ward, Ho Chi Minh City			
3.7	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh Dat Xanh Real Estate Services Joint Stock Company		Công ty mẹ sở hữu trực tiếp	3602545493 21/07/2011 Số KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Văn Khiêm Street, Thanh Mỹ Tây Ward, Ho Chi Minh City	121.000.000	55,00%	
3.8	Công ty cổ phần Dịch vụ và Địa ốc Đất Xanh Miền Bắc		Công ty trong cùng tập đoàn	0104794967 07/07/2010 Hà Nội	T18, Center Building, số 1, đường Nguyễn Huy Tưởng, Phường Thanh Xuân TP. Hà Nội			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	Dat Xanh Miền Bắc Real Estate and Services Joint Stock Company		Company under the same corporate group		T18, Center Building, No. 1 Nguyen Huy Tuong Street, Thanh Xuan Ward, Hanoi City			
3.9	Công ty cổ phần Công Nghệ Houszz Houszz Technology Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0315852199 16/08/2019 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh 2W Ung Văn Khiêm Street, Thanh Mỹ Tây Ward, Ho Chi Minh City			
3.10	Công ty cổ phần Phát triển Địa Ốc Nam Trung Bộ South Central Region Real Estate Development Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	4201719553 09/12/2016 Khánh Hòa	Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 76 Quang Trung, Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa 8th Floor, Sacombank Building, No. 76 Quang Trung Street, Nha Trang Ward, Khanh Hoa Province			
4	Đinh Hồng Quang		Thành viên HĐQT BOD Member			0	0,00%	
4.1	Đinh Xuân Đồng							
4.2	Lê Thị Ai Thương							
4.3	Đinh Hồng Thủy							
4.4	Đinh Hồng Phúc							
5	Lê Đăng Quốc Hùng		Thành viên HĐQT BOD Member			0	0,00%	
5.1	Lê Phúc Thắng							
5.2	Đặng Thị Thủy							
5.3	Lê Đăng Thủy Hà							
5.4	Lê Đăng Mỹ Tâm							
5.5	Lê Đăng Mỹ Khanh							
5.6	Công ty cổ phần Bluemark Group (trước là CTCP Tập đoàn Đất Xanh) Bluemark Group Joint Stock Company (formerly Dat Xanh Group Joint Stock Company)		Công ty mẹ sở hữu gián tiếp	0303104343 23/11/2007 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Văn Khiêm Street, Thanh Mỹ Tây Ward, Ho Chi Minh City			
5.7	Công ty Cổ phần BLUEMARQ DEVELOPMENT (trước là CTCP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hà An) BLUEMARQ DEVELOPMENT Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	3702642596 23/02/2018 Sở Kế hoạch và Đầu Tu tỉnh Bình Dương	Số 18 Kha Vạn Cân, Phường Dĩ An, TP. Hồ Chí Minh No. 18 Kha Van Can Street, Di An Ward, Ho Chi Minh City			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
	(formerly Ha An Real Estate Investment and Trading Joint Stock Company)							
5.8	Công ty CP Bất động sản Linkgroup Linkgroup Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0313556571 30/11/2015 Số Kế hoạch và Đầu Tư TP. HCM	131 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Gia Định, TP. Hồ Chí Minh No. 131 Xo Viet Nghe Tinh Street, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City			
5.9	Công ty TNHH Đầu Tư Sài Gòn Riverside Saigon Riverside Investment Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0314315794 28/03/2017 Số Kế hoạch và Đầu Tư TP. HCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City			
5.10	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh Dat Xanh Real Estate Services Joint Stock Company		Công ty mẹ sở hữu trực tiếp	3602545493 21/07/2011 Số KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	121.000.000	55,00%	
6	Trần Thị Hoài Vân		Trưởng Ban kiểm soát Head of the Supervisory Board			0	0,00%	
6.1	Trần Hoài Tâm							
6.2	Huỳnh Thị Chiến							
6.3	Trần Hoài Anh							
6.4	Trần Thị Hoài Hương							
6.5	Nguyễn Thái Minh Hoàng							
6.6	Nguyễn Thái Minh Nhật							
6.7	Nguyễn Thanh Ngọc							
6.8	Trần Thị Lý							
7	Nguyễn Hoàng Đức		Kiểm soát viên Controller			0	0,00%	
7.1	Nguyễn Văn Toàn							
7.2	Nguyễn Thị Nguyệt							
7.3	Phan Minh Tiến							
7.4	Phan Ngọc Anh Thi							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
7.5	Nguyễn Quỳnh Như							
7.6	Nguyễn Hoàng Trí							
7.7	Nguyễn Phương Linh			Đã đi nước ngoài				
7.8	Hoàng Vũ Thành			Đã đi nước ngoài				
7.9	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh Dat Xanh Real Estate Services Joint Stock Company		Công ty mẹ sở hữu trực tiếp	3602545493 21/07/2011 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City	121.000.000	55%	
7.10	Công ty Cổ phần Bất động sản GPT GPT Real Estate Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn	0314397500 11/05/2017 Sở KH&ĐT TPHCM	354D Nguyễn Xi, Phường Bình Lợi Trung, TP. Hồ Chí Minh No. 354D Nguyen Xi Street, Binh Loi Trung Ward, Ho Chi Minh City			
7.11	Công ty Cổ phần BLUEMARQ DEVELOPMENT (trước là CTCP Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hà An) BLUEMARQ DEVELOPMENT Joint Stock Company (formerly Ha An Real Estate Investment and Trading Joint Stock Company)		Công ty trong cùng tập đoàn	3702642596 23/02/2018 Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương	Số 18 Kha Vạn Cân, Phường Dĩ An, TP. Hồ Chí Minh No. 18 Kha Van Can Street, Di An Ward, Ho Chi Minh City			
7.12	Công ty CP BDS Đất Phát Hưng (Trước là Công ty Cổ phần Đất Xanh Commercial) Dat Phat Hung Real Estate Joint Stock Company (formerly Dat Xanh Commercial Joint Stock Company)		Công ty trong cùng tập đoàn	0318121038 23/10/2023 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City			
7.13	Công ty Cổ phần Công Nghệ Ihouzz Ihouzz Technology Joint Stock Company		Công ty trong cùng tập đoàn	0315852199 16/08/2019 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City			
7.14	Công ty TNHH Athena Invest Athena Invest Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn	0317043443 23/11/2021 Sở KH&ĐT TPHCM	2W Ung Văn Khiêm, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City			
8	Võ Bảo Toàn		Kiểm soát viên Controller			0	0,00%	
8.1	Võ Thị Ngọc Nga							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
8.2	Hoàng Thị Oanh							
8.3	Công ty TNHH Patheon Holdings Patheon Holdings Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0317043436 23/11/2021 Hà Nội	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City			
8.4	Công ty TNHH BDS Hoa Phương Đồ Hoa Phuong Do Real Estate Company Limited		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0319168649 20/09/2025 TP Hồ Chí Minh	Số 40 Trần Lưu, Phường Bình Trưng, TP Hồ Chí Minh No. 40 Tran Luu, Binh Trung Ward, Ho Chi Minh City			
8.5	Công ty TNHH Xây dựng-Thương Mại- Dịch vụ Hà Thuận Hưng Ha Thuan Hung Construction - Trading - Service Co., Ltd.		Công ty trong cùng tập đoàn Company under the same corporate group	0304907463 12/04/2007 TP Hồ Chí Minh	2W Ung Văn Khiêm, P. Thanh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh 2W Ung Van Khiem Street, Thanh My Tay Ward, Ho Chi Minh City			
8.6	Công ty TNHH Charm & CI Việt Nam Charm & CI Vietnam Co., Ltd.		Công ty có liên quan	3700874175 18/02/2008 TP Hồ Chí Minh	131 Đại lộ Bình Dương, khu phố 3, Phường Thủ Dầu Một, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam 131 Binh Duong Boulevard, Quarter 3, Thu Dau Mot Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam			
9	Phạm Văn Viên		Phó tổng Giám đốc kiêm người ủy quyền CBTT Deputy General Director cum Authorized Person for Information Disclosure			3.666	0.00%	
9.1	Nguyễn Văn Hạnh							
9.2	Ngô Thị Vân							
9.3	Phạm Văn Nhật							
9.4	Lê Thị Tâm							
9.5	Phạm Văn Nhân							
9.6	Lý Thị Thu Thủy							
9.7	Phạm Thị Kim Ánh							
9.8	Phạm Văn Đức							
9.9	Nguyễn Thị Nam							

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
9.10	Phạm Nguyễn Tuyết My							
9.11	Phạm Nguyễn Thục My							
10	Trần Ngọc Thái		Phó tổng Giám đốc Deputy General Director			4.403.666	2,00%	
10.1	Trần Ngọc Thao							
10.2	Đỗ Thị Xuyên							
10.3	Vũ Thị Thanh							
10.4	Vũ Thị Thu Hà							
10.5	Trần Ngọc Nhã Đan							
10.6	Trần Ngọc Minh							
10.7	Trần Ngọc Thành		Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Vice Chairman of the BOD cum General Director			33.000.000	15,00%	
10.8	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền							
10.9	Phạm Quang Thái							
10.10	Trần Thị Trang							
10.11	Công ty TNHH MTV Phát triển Đô thị Quảng Ngãi Quang Ngai Urban Development One Member Limited Liability Company		Công ty con Subsidiary company	4300830792 03/01/2019 Quảng Ngãi	Số 489 Quang Trung, Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi. No. 489 Quang Trung Street, Cam Thanh Ward, Quang Ngai Province			
10.12	Công ty TNHH Phát triển Đô thị Quảng Bình Quang Binh Urban Development Company Limited		Công ty con Subsidiary company	3101076138 21/11/2019 Quảng Bình	Số 20 đường Hoàng Văn, Khu đô thị Bảo Ninh 1, P. Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị No. 20 Hoang Van Street, Bao Ninh 1 Urban Area, Dong Hoi Ward, Quang Tri Province			
10.13	Công ty TNHH MTV Regal Hotels & Resorts Regal Hotels & Resorts Company Limited		Công ty con Subsidiary company	0402160606 08/08/2022 Đà Nẵng	52-54 đường Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, TP. Đà Nẵng No. 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City			

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
11	Ngô Tấn Quang		Giám đốc Tài chính kiểm thư ký Công ty kiểm người phụ trách quản trị công ty Chief Financial Officer cum Corporate Secretary cum Person in charge of Corporate Governance			1.222	0,00%	
11.1	Nguyễn Thạch Trúc							
11.2	Ngô Khả Ngân							
11.3	Ngô Tấn Minh							
11.4	Ngô Tấn Hạnh							
11.5	Nguyễn Thị Mộng Trinh							
11.6	Nguyễn Văn Thanh							
11.7	Phạm Thị Diệu							
12	Lê Ngọc Hoàng		Kế toán trưởng Chief Accountant			10.022	0,00%	
12.1	Lê Ngọc Mai							
12.2	Nguyễn Thị Xinh							
12.3	Cù Thị Kim Bửu							
12.4	Bùi Thị Phương Thảo							
12.5	Lê Ngọc Long							
12.6	Lê Ngọc Phi							
12.7	Lê Thị Mỹ Phương							
12.8	Trần Vũ							
12.9	Lê Thị Tố Hương							
12.10	Trần Thanh Lợi							
12.11	Lê Thị Vui							
12.12	Phạm Thanh Minh							
12.13	Lê Thị Mùng							

SĐT No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
12.14	Lương Văn Huy							
12.15	Bùi Văn Thuận							
12.16	Công ty TNHH MTV Phát triển Đồ thị Quảng Ngãi Regal Food Company Limited		Công ty con Subsidiary company	0402121276 11/11/2021 Đà Nẵng	52-54 đường Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, TP. Đà Nẵng No. 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City			
12.17	Công ty TNHH MTV Phát triển Đồ thị Quảng Ngãi Quang Ngai Urban Development One Member Limited Liability Company		Công ty con Subsidiary company	4300830792 03/01/2019 Quảng Ngãi	Số 489 Quang Trung, Phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi. No. 489 Quang Trung Street, Cam Thanh Ward, Quang Ngai Province			
12.18	Công ty TNHH MTV Phát triển Đồ thị Quảng Bình Quang Binh Urban Development Company Limited		Công ty con Subsidiary company	3101076138 21/11/2019 Quảng Bình	Số 20 đường Hoàng Văn, Khu đô thị Bảo Ninh 1, P. Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị No. 20 Hoang Van Street, Bao Ninh 1 Urban Area, Dong Hoi Ward, Quang Tri Province			
12.19	Công ty TNHH MTV Smart City Smart City One Member Limited Liability Company		Công ty con Subsidiary company	4001135222 12/01/2018 Quảng Nam	Căn BT11-08, Khu đô thị Datquang Riverside, Phường Điện Bàn Đông, Thành phố Đà Nẵng Villa BT11-08, Datquang Riverside Urban Area, Dien Ban Dong Ward, Da Nang City			
12.20	Công ty TNHH MTV Regal Hotels & Resorts Regal Hotels & Resorts Company Limited		Công ty con Subsidiary company	0402160606 08/08/2022 Đà Nẵng	52-54 đường Võ Văn Kiệt, Phường An Hải, TP. Đà Nẵng No. 52-54 Vo Van Kiet Street, An Hai Ward, Da Nang City			

PHỤ LỤC 4: Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1.	Công ty Cổ phần Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh Dat Xanh Real Estate Services Joint Stock Company	Tổ chức liên quan của Ông Hà Đức Hiếu- Chủ tịch HĐQT Related organizations of Mr. Ha Duc Hieu - Chairman of the Board of Directors	110.000.000	55%	121.000.000	55%	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 Issuance of shares to pay the 2025 dividend.
2.	Hà Đức Hiếu	Chủ tịch HĐQT Chairman	1.111	0.001%	1.222	0.001%	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 Issuance of shares to pay the 2025 dividend.
3.	Trần Ngọc Thành	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Vice Chairman of the BOD cum General Director	30.000.000	15%	33.000.000	15%	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 Issuance of shares to pay the 2025 dividend.
4.	Lê Ngọc Hoàng	Kế toán trưởng Chief Accountant	9.111	0.005%	10.022	0.005%	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 Issuance of shares to pay the 2025 dividend.
5.	Ngô Tấn Quang	Giám đốc Tài chính kiêm thư ký Công ty kiêm người phụ trách quản trị công ty Chief Financial Officer cum Corporate Secretary cum Person in charge of Corporate Governance	1.111	0.001%	1.222	0.001%	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 Issuance of shares to pay the 2025 dividend.
6.	Trần Ngọc Thái	Phó tổng Giám đốc Deputy General Director	4.003.333	2%	4.403.666	2%	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 Issuance of shares to pay the 2025 dividend.
7.	Phạm Văn Viên	Phó tổng Giám đốc kiêm người ủy quyền CBTT Deputy General Director cum Authorized Person for Information Disclosure	3.333	0.002%	3.666	0.002%	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 Issuance of shares to pay the 2025 dividend.